

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày 15 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sua;

Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh năm 1984, tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường D, thị xã H1, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân C1 và bà Nguyễn Thị O; có vợ là Nguyễn Thị H2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ từ ngày 23/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 26/5/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 23/5/2020, bị cáo Lê Xuân H điều khiển xe mô tô biển số 52L2-4372 chạy đến nhà Trần Văn K, sinh năm 1991, ngụ ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành để bán cho K 01 bạch ma túy, sau khi bán xong trên đường về đến khu vực ấp Thanh Hùng, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh kết hợp với Công an xã Thanh Điền, huyện Châu Thành tiến hành bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo H một tờ giấy bạc quần cục bên trong có chứa chất ma túy được niêm phong theo quy định ký hiệu M1 và tiền Việt Nam 1.250.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của K thu giữ: 01 bạch ny lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định ký hiệu M2.

Quá trình điều tra xác định, nguồn gốc ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo H xuống khu vực bên xe An Sương mua của một người phụ nữ tên Thúy (không rõ họ tên và địa chỉ), đem về chia ra thành nhiều bạch nhỏ cất giấu trong người để sử dụng và bán lại cho người khác. Bị cáo H khai nhận đã 03 lần bán ma túy cho Trần Văn K, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 20/5/2020, bị cáo H bán 01 bạch ma túy cho K với giá 300.000 đồng. Địa điểm giao tại nhà của K thuộc ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Lần 2: Ngày 21/5/2020, bị cáo H bán 01 bạch ma túy cho K với giá 300.000 đồng. Địa điểm giao tại nhà của K thuộc ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh,

Lần 3: Vào ngày 23/5/2020, K điện thoại cho bị cáo H hỏi mua thiếu 01 bạch ma túy với giá 300.000 đồng thì bị cáo H đồng ý. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 52L2-4372 đem ma túy đến nhà K giao xong, trên đường về thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 26/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh bột màu trắng nén cục bên trong 1 (một) tờ giấy bạc quần cục (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Heroin; khối lượng 0,1639 gam.

- Mẫu tinh bột màu trắng nén cục bên trong 1 (một) tờ giấy bạc quần cục (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Heroin; khối lượng 0,0525 gam.

Đối với Trần Văn K có hành vi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng.

Đối với người bán ma túy cho H do không xác định được nhân thân. địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

Cáo trạng số: 63/CT-VKSCT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 07 đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Xuân H thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Xuân H: Bị cáo biết bị cáo vi phạm pháp luật, biết phải cách ly xã hội, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được: Bị cáo Lê Xuân H bán ma túy trái phép cho Trần Văn K tổng cộng 03 lần, lần 1 vào ngày 20/5/2020, lần 2 vào ngày 21/5/2020; lần 3 vào ngày 23/5/2020 thì bị bắt quả tang với tổng khối lượng ma túy loại Heroin bị thu giữ là 0,2164 gam. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tự khai nhận lần phạm tội trước và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha là thương binh loại A, thương tật hạng 4/4 là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (Một) ĐTDĐ hiệu GOLY, Loại C9, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 359814077294933; số IMEI 2: 359814077294941 (đã qua sử dụng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô loại Wave lắp ráp, màu đen, biển số 52L2-4372, số khung LF3XCH206YA004286, số máy: HY702830, số khung số máy không bị đục sửa cắt hàn, không có chứng nhận đăng ký xe: Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không xác định chủ sở hữu nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 777/KL-KTHS (gói 1) được niêm phong có chữ ký xác nhận của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Lê Nhựt Nam là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (Một) căn cước công dân số 035084002918 mang tên Lê Xuân H cấp ngày 04/3/2019; tiền Việt Nam 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo H: Đây không là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) ĐTDĐ hiệu GOLY, Loại C9, màu đỏ-đen, số IMEI 1: 359814077294933; số IMEI 2: 359814077294941 (đã qua sử dụng); 01 (Một) xe mô tô loại Wave lắp ráp, màu đen, biển số 52L2-4372, số khung LF3XCH206YA004286, số máy: HY702830, số khung số máy không bị đục sửa cắt hàn, không có chứng nhận đăng ký xe.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 777/KL-KTHS (gói 1) được niêm phong có chữ ký xác nhận của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Lê Nhựt Nam.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 (Một) căn cước công dân số 035084002918 mang tên Lê Xuân H cấp ngày 04/3/2019; tiền Việt Nam 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/8/2020).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lâm Thị Thanh Hằng**